

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CƠ SỞ VĂN HÓA VIỆT NAM**

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

**Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc,
Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành**

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung,

Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

1. Tên học phần: Cơ sở văn hóa Việt Nam

2. Mã học phần: VNH 001

3. Số tín chỉ: 2 (2,0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ 2

5. Phân bổ thời gian

- Lên lớp: 30 giờ lý thuyết, 0 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết

Sinh viên đã học xong các học phần thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương.

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Hương Huyền	0989.836.345	Huyentb2010@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Thảo	0904.422.018	Nguyenthaosd@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Cơ sở văn hóa Việt Nam cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về văn hóa Việt Nam: khái niệm văn hóa và những khái niệm liên quan đến văn hóa, tiến trình lịch sử phát triển của văn hóa Việt Nam, văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức đời sống cá nhân và tập thể, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên và xã hội. Qua đó, sinh viên có những kiến thức cơ bản làm nền tảng cho việc tiếp thu những kiến thức chuyên ngành, vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu của CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Phân tích cơ sở lý luận về văn hóa, giải thích sự khác nhau giữa văn hóa với văn minh, văn hiến, văn vật. Phân tích cấu trúc của văn hóa	4	[1.2.1.1.a]

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu của CTĐT
MT1.2	Trình bày văn hóa nhận thức của người Việt về triết lý âm dương, mô hình tam tài, ngũ hành và lịch can chi. Ứng dụng vào cuộc sống.	2	
MT1.3	Hiểu rõ văn hóa tổ chức đời sống tập thể và văn hóa tổ chức đời sống cá nhân của người Việt.	2	
MT1.4	Phân tích văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội của người Việt.	4	[1.2.1.1.a]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Rèn luyện kỹ năng tiếp cận vấn đề và giải quyết vấn đề một cách khoa học.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Rèn luyện kỹ năng sưu tầm, xử lý các nguồn tài liệu cần thiết cho học tập và nghiên cứu.	4	[1.2.2.2]
MT2.3	Rèn luyện kỹ năng phân tích, khái quát, vận dụng kiến thức đã học vào chuyên ngành và thực tế cuộc sống.	4	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình, giải quyết vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.	1	[1.2.3.3]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Nêu được khái niệm và phân tích sự khác nhau giữa văn hóa với văn minh, văn	2	[2.1.2]

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
	hiến, văn vật. Hiểu rõ tiến trình phát triển của văn hóa Việt Nam.		
CDR1.2	Hiểu rõ văn hóa nhận thức về triết lý âm dương, mô hình tam tài, ngũ hành và ứng dụng trong cuộc sống.	3	
CDR1.3	Phân tích văn hóa tổ chức đời sống tập thể và đời sống cá nhân của người Việt.	4	
CDR1.4	Phân tích văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên của người Việt.	4	[2.1.5]
CDR1.5	Phân tích văn hóa ứng xử với môi trường xã hội của người Việt.	4	
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Có khả năng tiếp cận vấn đề và giải quyết vấn đề một cách khoa học.	4	
CDR2.2	Có khả năng phát hiện khía cạnh văn hóa trong quá trình tiếp xúc với những giá trị vật chất và tinh thần trong đời sống thực tiễn.	4	
CDR2.3	Có khả năng giải thích, giải mã các hiện tượng, các vấn đề của đời sống từ cội nguồn văn hóa dân tộc.	5	[2.2.1]
CDR2.4	Có kỹ năng phân tích, khái quát, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế chuyên ngành.	4	
CDR2.5	Áp dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.	3	
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình, giải quyết vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được	4	

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
	phân công.		
CDR3.3	Phân công đúng nhiệm vụ trong nhóm một cách hiệu quả.	4	
CDR3.4	Có khả năng thuyết trình các vấn đề tự học ở nhà và báo cáo kết quả làm việc của nhóm trước lớp.	4	

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương/ bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần													
		CDR1					CDR2					CDR3			
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 2.5	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	CDR 3.4
1.	Chương 1. Văn hóa học và văn hóa Việt Nam 1.1. Văn hóa và các khái niệm liên quan 1.2. Định vị văn hóa Việt Nam 1.3. Tiến trình văn hóa Việt Nam	2		2			4					4	4	4	4
2.	Chương 2. Văn hóa nhận thức 2.1. Triết lý âm dương 2.2. Học thuyết tam tài ngũ hành 2.3. Lịch âm dương và hệ can chi		3				4		5	4	3	4	4	4	4
3.	Chương 3. Văn hóa tổ chức đời sống tập thể 3.1. Tổ chức nông thôn 3.2. Tổ chức quốc gia 3.3. Tổ chức đô thị			4				4	5	4	3	4	4	4	4
4.	Chương 4. Văn hóa tổ chức đời sống cá nhân			4				4	5	4	3	4	4	4	4

Chương/ bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần													
		CDR1					CDR2					CDR3			
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 2.5	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	CDR 3.4
	4.1. Tín ngưỡng 4.2. Phong tục 4.3. Văn hóa giao tiếp và nghệ thuật ngôn từ 4.4. Nghệ thuật thanh sắc và hình khối														
5.	Chương 5. Văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên 5.1. Tận dụng môi trường tự nhiên: ăn 5.2. Ứng phó môi trường tự nhiên: mặc 5.3. Ứng phó môi trường tự nhiên: ở và đi lại				4			4	5	4	3	4	4	4	4
6.	Chương 6. Văn hóa ứng xử với môi trường xã hội 6.1. Giao lưu với Ấn Độ: văn hóa Chăm					4		4	5	4	3	4	4	4	4
	6.2. Phật giáo và văn hóa Việt Nam 6.3. Nho giáo và văn hóa Việt Nam 6.4. Đạo giáo và văn hóa Việt Nam 6.5. Phương Tây với văn hóa														

Chương/ bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần													
		CDR1					CDR2					CDR3			
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 2.5	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	CDR 3.4
	Việt Nam														

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá	CDR của học phần			Ghi chú
					CDR1	CDR2	CDR3	
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	01 điểm	20%	Đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần: vấn đáp	CDR1.1, CDR1.2	CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3	CDR3.1, CDR3.2	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	Tự luận: 90 phút	CDR1.3, CDR1.4	CDR2.4, CDR2.5	CDR3.3, CDR3.4	
3	Thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	Trắc nghiệm, thời gian: 60 phút	CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5	CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5	CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4	

11.2. Cách tính điểm học phần

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số giờ học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Bản đồ, vở ghi, bút, thước kẻ,...

13. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu chính:**

[1] - Trần Ngọc Thêm (2000), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nhà xuất bản Giáo dục.

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] - Trần Quốc Vượng (2006), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nhà xuất bản Giáo dục.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy-học

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1	<p>Chương 1. Văn hóa học và văn hóa Việt Nam</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các khái niệm về văn hóa, phân biệt văn hóa với văn minh, văn hiến, văn vật. - Hiểu rõ cơ cấu và tiến trình phát triển của văn hóa Việt Nam <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Văn hóa và các khái niệm liên quan</p> <p>1.1.1. Định nghĩa văn hóa</p> <p>1.1.2. Văn hóa với văn minh, văn hiến, văn vật</p> <p>1.1.3. Cấu trúc của hệ thống văn hóa</p> <p>1.2. Định vị văn hóa Việt Nam</p> <p>1.2.1. Loại hình văn hóa gốc nông nghiệp</p> <p>1.2.2. Chủ thể và thời gian văn hóa Việt Nam</p> <p>1.2.3. Hoàn cảnh địa lý, không gian văn hóa và các vùng văn hóa Việt Nam</p> <p>1.3. Tiến trình văn hóa Việt Nam</p> <p>1.3.1. Lóp văn hóa bản địa</p> <p>1.3.2. Lóp văn hóa giao lưu với Trung Hoa và khu vực</p> <p>1.3.3. Lóp văn hóa giao lưu với văn hóa phương Tây</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích các khái niệm, định nghĩa. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + GV nhận xét, đánh giá và kết luận. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Bài 1, chương 1. [2]: Chương 1 và 2. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Trả lời câu hỏi cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 1, mục 1.1 - 1.3. + Thảo luận nội dung: Nêu những đặc trưng cơ bản trong các lĩnh vực của loại hình văn hóa nông nghiệp và mối liên hệ giữa chúng. 	CĐR1.1, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.
2	<p>Chương 2. Văn hóa nhận thức</p>	4	<p>Thuyết trình; Phương</p>	CĐR1.2,

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>Mục tiêu chương: Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được học thuyết về triết lý âm dương, tam tài ngũ hành và hệ can chi. - Ứng dụng vào cuộc sống. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Triết lý âm dương</p> <p>2.1.1. Khái niệm</p> <p>2.1.2. Quy luật của triết lý âm dương</p> <p>2.1.3. Triết lý âm dương và tính cách người Việt</p> <p>2.2. Học thuyết tam tài ngũ hành</p> <p>2.2.1. Tam tài</p> <p>2.2.2. Ngũ hành</p> <p>2.3. Lịch âm dương và hệ Can chi</p> <p>2.3.1. Lịch và lịch âm dương</p> <p>2.3.2. Hệ đếm can chi</p>	(4LT, 0TH)	<p>pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu vấn đề cần giải quyết. + Đưa nội dung thảo luận. + Giao bài tập cho các nhóm. + Giảng viên đánh giá, nhận xét và đưa ra kết luận. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 2; [2]: Chương 3. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 2, mục 2.2 - 2.3. + Thảo luận nội dung: Cách đổi năm dương lịch sang năm can chi và ngược lại. 	CĐR2.1, CĐR2.3, CĐR2.4, CĐR2.5, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.
	<p>Chương 3. Văn hóa tổ chức đời sống tập thể</p> <p>Mục tiêu chương: Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu rõ nguyên tắc tổ chức nông thôn, tổ chức quốc gia và tổ chức đô thị. - Phân tích đặc trưng của tổ chức nông thôn Việt Nam và mối quan hệ giữa đô thị - nông thôn – quốc gia. 	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Tổ chức cho sinh viên tranh luận; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích các khái niệm, định nghĩa. + Giao nội dung thảo luận cho các nhóm. + Giảng viên đánh giá, nhận xét và đưa ra kết luận. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: 	CĐR1.3, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR2.4, CĐR2.5, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1. Tổ chức nông thôn</p> <p>3.1.1. Theo huyết thống</p> <p>3.1.2. Theo địa bàn cư trú</p> <p>3.1.3. Theo nghề nghiệp và sở thích</p> <p>3.1.4. Theo truyền thống nam giới</p> <p>3.1.5. Theo đơn vị hành chính</p> <p>3.2. Tổ chức quốc gia</p> <p>3.3. Tổ chức đô thị</p> <p>3.2.1. Trong quan hệ với quốc gia</p> <p>3.2.2. Trong quan hệ với nông thôn</p>		<p>[1]: Chương 3;</p> <p>[2]: Chương 4.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, thảo luận và phản biện.</p> <p>+ Làm bài tập theo nhóm trong tài liệu [1]: Chương 3, mục 3.1-3.2.</p> <p>+ Thảo luận nội dung: Trình bày ưu và nhược điểm trong tính cách người Việt bắt nguồn từ tính cộng đồng và tính tự trị.</p>	
	<p>Chương 4. Văn hóa tổ chức đời sống cá nhân</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu rõ nội dung cơ bản của tín ngưỡng và phong tục Việt Nam. - Phân tích đặc trưng trong văn hóa giao tiếp và nghệ thuật thanh sắc và hình khối của người Việt. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>4.1. Tín ngưỡng</p> <p>4.1.1. Tín ngưỡng phồn thực</p> <p>4.1.2. Tín ngưỡng sùng bái tự nhiên</p> <p>4.1.3. Tín ngưỡng sùng bái con người</p> <p>4.2. Phong tục</p> <p>4.2.1. Phong tục hôn nhân</p> <p>4.2.2. Phong tục tang ma</p> <p>4.2.3. Phong tục lễ tết và lễ hội</p>	<p>8 (6LT, 2KT)</p>	<p>Thuyết trình; Tổ chức cho sinh viên tranh luận; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu vấn đề cần giải quyết. + Đưa nội dung thảo luận. + Giao bài tập cho các nhóm. + Giảng viên đánh giá, nhận xét và đưa ra kết luận. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 4; [2]: Chương 4. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, tranh luận và phản biện. + Làm bài tập theo nhóm trong tài liệu [1]: Chương 4, Bài 4.1- 4.2. + Làm bài kiểm tra. + Thảo luận nội dung: nêu 	<p>CĐR1.3, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR2.4, CĐR2.5, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>4.3. Văn hóa giao tiếp và nghệ thuật ngôn từ</p> <p>4.3.1. Đặc trưng giao tiếp cơ bản của người Việt Nam</p> <p>4.3.2. Đặc trưng cơ bản của nghệ thuật ngôn từ Việt Nam</p> <p>4.4. Nghệ thuật thanh sắc và hình khối</p> <p>4.4.1. Tính biểu trưng của nghệ thuật thanh sắc và hình khối</p> <p>4.4.2. Tính biểu cảm của nghệ thuật thanh sắc và hình khối</p> <p>4.4.3. Tính tổng hợp của nghệ thuật thanh sắc và hình khối</p> <p>4.4. Tính linh hoạt ở nghệ thuật thanh sắc</p> <p><i>* Kiểm tra giữa học phần</i></p>		những đặc trưng của văn hóa Việt Nam thể hiện qua đàn bầu.	
	<p>Chương 5. Văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu rõ đặc trưng trong văn hóa ăn, mặc, ở và đi lại của người Việt. - Phân tích sự khác nhau trong văn hóa ăn uống của người phương Đông và người phương Tây. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>5.1. Tận dụng môi trường tự nhiên: ăn</p> <p>5.1.1. Quan niệm và cơ cấu bữa</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Tổ chức cho sinh viên tranh luận; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu vấn đề cần giải quyết. + Đưa nội dung thảo luận. + Giao bài tập cho các nhóm. + Giảng viên đánh giá, nhận xét và đưa ra kết luận. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 5; + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, tranh luận và phản biện. 	CDR1.4, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>ăn của người Việt</p> <p>5.1.2. Đặc trưng trong văn hóa ăn uống người Việt</p> <p>5.2. Ứng phó môi trường tự nhiên: mặc</p> <p>5.2.1. Quan niệm và chất liệu may mặc</p> <p>5.2.2. Trang phục qua các thời đại và tính linh hoạt trong cách mặc</p> <p>5.3. Ứng phó môi trường tự nhiên: ở và đi lại</p> <p>5.3.1. Giao thông</p> <p>5.3.2. Nhà cửa, kiến trúc</p>		<p>+ Làm bài tập theo nhóm trong tài liệu [1]: Chương 5, Bài 5.1- 5.3.</p> <p>+ Thảo luận nội dung: Hãy nêu những đặc điểm của kiến trúc Việt Nam cổ truyền.</p>	
	<p>Chương 6. Văn hóa ứng xử với môi trường xã hội</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu rõ nguồn gốc và nội dung cơ bản của các loại hình tôn giáo ở Việt Nam. - Phân tích sự ảnh hưởng của các loại hình tôn giáo tới văn hóa Việt Nam. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>6.1. Giao lưu với Ấn Độ: văn hóa Chăm</p> <p>6.1.1. Nguồn gốc của văn hóa Chăm</p> <p>6.1.2. Đặc điểm của kiến trúc và điêu khắc Chăm</p> <p>6.2. Phật giáo và văn hóa Việt Nam</p> <p>6.2.1. Sự hình thành và nội dung cơ bản của Phật giáo</p>	<p>6 (6LT, 0TH)</p>	<p>Thuyết trình; Tổ chức cho sinh viên tranh luận; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu vấn đề cần giải quyết. + Đưa nội dung thảo luận. + Giao bài tập cho các nhóm. + Giảng viên đánh giá, nhận xét và đưa ra kết luận. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 6; + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, tranh luận và phản biện. + Làm bài tập theo nhóm trong tài liệu [1]: Chương 6, Bài 6.1- 6.5. + Thảo luận nội dung: Nêu những ảnh hưởng của văn hóa phương Tây đối với văn hóa Việt Nam 	<p>CDR1.5, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>6.2.2. Phật giáo ở Việt Nam</p> <p>6.3. Nho giáo và văn hóa Việt Nam</p> <p>6.3.1. Sự hình thành và nội dung cơ bản của Nho giáo</p> <p>6.3.2. Nho giáo ở Việt Nam</p> <p>6.4. Đạo giáo và văn hóa Việt Nam</p> <p>6.3.1. Sự hình thành và nội dung cơ bản của Đạo giáo</p> <p>6.3.2. Đạo giáo ở Việt Nam</p> <p>6.5. Phương Tây với văn hóa Việt Nam</p> <p>6.5.1. Ki-tô giáo với văn hóa Việt Nam</p> <p>6.5.2. Văn hóa phương Tây và văn hóa Việt Nam</p>		trên các phương diện.	

Hải Dương, ngày 9 tháng 8 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Đăng Tiến

TRƯỞNG BỘ MÔN



Nguyễn Thị Hương Huyền